

QUẢN LÝ LỒNG GHÉP, TÍCH HỢP HƯỚNG NGHIỆP TRONG DẠY HỌC CÁC MÔN TỰ CHỌN ĐỂ ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP CHO HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

*MANAGEMENT OF COMBINATION, INTEGRATION OF CAREERS GUIDANCE
IN TEACHING ELECTIVE SUBJECTS TO GUIDE CAREERS
FOR HIGH SCHOOL STUDENTS*

PHẠM ĐĂNG KHOA

Trường Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh, pdkhoa@iemh.edu.vn

THÔNG TIN	TÓM TẮT
<p>Ngày nhận: 03/4/2020 Ngày nhận lại: 21/4/2020 Duyệt đăng: 25/9/2020 Mã số: TCKH-S02T6-B24-2020 ISSN: 2354 – 0788</p> <p>Từ khóa: <i>dạy học phát triển năng lực, giáo dục hướng nghiệp, dạy học phân hóa.</i></p> <p>Key words: <i>teaching capacity development, vocational education, differentiated teaching, teaching differentiation.</i></p>	<p><i>Chúng ta biết rằng năng lực là sự kết hợp từ những tố chất sẵn có và quá trình rèn luyện, học tập. Mỗi người có tố chất khác nhau. Nếu có môi trường giáo dục thuận lợi, những tố chất đó phát triển thì họ sẽ trở thành người có năng lực. Dạy học phân hóa, trong đó có dạy học các môn tự chọn, là cách để phát triển năng lực phù hợp với từng nhóm học sinh. Lồng ghép tích hợp nội dung giáo dục hướng nghiệp vào các môn học tự chọn sẽ tạo điều kiện cho học sinh định hướng nghề nghiệp phù hợp và phát huy được năng lực của mình.</i></p> <p>ABSTRACT <i>It is known that competence is a combination of existing qualities and the process of training and learning. Each person has different attributes. If they have a favorable educational environment, those qualities develop, they will become capable. Differentiated teaching, including teaching elective subjects, is a way to develop competencies suitable for each group of students. Integrating the content of vocational education into elective subjects will facilitate students' taking appropriate career orientation and leveraging their competencies.</i></p>

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trung học phổ thông là cấp học có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với học sinh, bởi sau cấp học này, các em phải đứng trước sự lựa chọn: hoặc tiếp tục học lên, hoặc đi vào cuộc sống lao động. Dù theo hướng nào, các em cũng phải lựa chọn cho mình ngành học, nghề làm phù hợp với năng lực của bản thân. Năng

lực ấy có 1% là thiên bẩm, năng khiếu; còn lại 99% là do học tập, lao động, khổ công rèn luyện. Chính người giáo viên, nói rộng ra là cả nền giáo dục có sứ mệnh quan tâm phát hiện, chăm sóc, vun trồng cái 1% tiềm năng tiềm ẩn ở mỗi học sinh, để từ đó, 99% kia được nảy nở và ra hoa, kết trái cho đời.

2. GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP QUA DẠY HỌC CÁC MÔN VĂN HÓA

Thông tư 31/TT ngày 17 tháng 8 năm 1981 của Bộ Giáo dục về hướng dẫn thực hiện Quyết định 126/CP ngày 19/3/1981 của Hội đồng Chính phủ “Về công tác hướng nghiệp trong trường phổ thông và việc sử dụng hợp lý học sinh phổ thông cơ sở, phổ thông trung học tốt nghiệp ra trường” chỉ rõ: công tác hướng nghiệp cho học sinh phổ thông được thực hiện thông qua 4 con đường (hình thức); trong đó có hướng nghiệp qua các môn văn hóa.

Các môn văn hóa trong Chương trình giáo dục phổ thông, nhằm cung cấp cho học sinh những kiến thức, kỹ năng cơ bản, phổ thông và cần thiết nhất trong các lĩnh vực như: Toán học, Văn học, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lý, Nghệ thuật... Thời lượng dành cho các môn văn hóa rất nhiều. Nhiều môn học được thực hiện trong suốt 12 năm học phổ thông. Do vậy, tích hợp giáo dục hướng nghiệp vào các môn văn hóa là hình thức có khả năng thực hiện lâu dài, thường xuyên và hiệu quả (Bộ giáo dục và Đào tạo, 2013). Qua các môn văn hóa, giáo viên có thể giới thiệu cho học sinh các nghề cơ bản có liên quan trực tiếp tới môn học, những khả năng và thành tựu cũng như sự phát triển của một số ngành nghề chủ yếu trong lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ và công nghệ thông tin. Cũng qua các môn văn hóa, giáo viên có thể giúp cho học sinh biết được những yêu cầu về kiến thức và kỹ năng của một số ngành nghề trong các lĩnh vực liên quan tới môn học. Từ đó, học sinh có thêm thông tin cơ sở để lập kế hoạch chọn nghề tương lai sao cho vừa phù hợp với khả năng, học lực của bản thân, vừa phù hợp với nhu cầu lao động của một số ngành nghề chính trong xã hội. Thông qua việc dạy học các môn này, các giáo viên bộ môn tích hợp nội dung giáo dục hướng nghiệp có liên quan tới môn học sẽ tạo cho học sinh có được điều kiện thuận lợi để mở rộng, đào sâu những hiểu biết, bồi đắp tình cảm, định hướng tới những nghề nghiệp phù hợp.

“Việc lồng ghép, tích hợp giáo dục hướng nghiệp với nội dung bài học sẽ làm cho kiến thức bài học trở nên sinh động. Việc gắn kết tri thức môn học với thực tiễn sản xuất và đời sống qua giáo dục hướng nghiệp sẽ giúp học sinh có hứng thú về nghề nghiệp và định hướng nghề nghiệp tốt hơn” (Phạm Văn Khanh, 2012).

3. KHẢ NĂNG LỒNG GHÉP, TÍCH HỢP GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP VÀO MÔN HỌC TỰ CHỌN

Theo Trần Bá Hoành, “quá trình dạy học tích hợp được hiểu là một quá trình trong đó toàn thể các hoạt động học tập góp phần hình thành ở học sinh những năng lực rõ ràng có dự tính trước những điều cần thiết cho học sinh nhằm phục vụ cho quá trình học tập tương lai, hoặc nhằm hòa nhập học sinh vào cuộc sống lao động. Mục tiêu cơ bản của tư tưởng sư phạm tích hợp là nâng cao chất lượng giáo dục học sinh phù hợp với mục tiêu giáo dục của nhà trường” (Trần Bá Hoành, 2006).

Thực hiện Nghị quyết Trung ương số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, (Chương trình giáo dục phổ thông, 2018) xác định cấp học trung học phổ thông là cấp học định hướng nghề nghiệp. Theo đó, chương trình phân hóa thành các môn học bắt buộc và tự chọn. Các môn tự chọn là các môn mà học sinh yêu thích, phù hợp với năng lực sẵn có của các em.

Các môn học tự chọn là các môn văn hóa và năng khiếu mà học sinh yêu thích, do học sinh chọn để học. Chương trình giáo dục cấp trung học phổ thông quy định học sinh được lựa chọn 5 môn trong 3 nhóm môn: Khoa học tự nhiên (Lí, Hóa, Sinh), Khoa học xã hội (Sử, Địa, giáo dục Kinh tế và pháp luật) và Công nghệ- tin học - nghệ thuật. Kiến thức của các môn học tự chọn là một trong những con đường hình thành, phát triển khuynh hướng, sở trường của học sinh. Các giáo viên dạy các môn học này không chỉ truyền thụ các kiến thức phổ thông mà cần phải chỉ rõ ý nghĩa của những kiến thức đó đối với các nghề nghiệp phổ biến, liên quan trong nền kinh tế

quốc dân. Mỗi môn học giải quyết một góc độ của vấn đề nghề nghiệp thông qua đặc trưng về nội dung, chương trình, về cấu trúc môn học và mối quan hệ có tính hệ thống, lôgic giữa các bộ môn. Vì phù hợp với tổ chất bẩm sinh và xuất phát từ sự yêu thích nên việc tích hợp, lồng ghép nội dung hướng nghiệp vào các môn học này sẽ rất thuận lợi để phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh và định hướng cho các em tìm được nghề nghiệp phù hợp.

3.1. Giáo dục hướng nghiệp trong dạy học nhóm môn tự chọn khoa học xã hội (Lịch sử, Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật)

Khoa học xã hội là những môn học nhân văn, giáo dục phẩm chất con người truyền động lực và ý chí cho con người. Khoa học xã hội có vai trò to lớn đối với việc phát triển đất nước. Việc học tập và nghiên cứu khoa học xã hội sẽ giúp học sinh phát triển những phẩm chất chung và năng lực cốt lõi; chuẩn bị để trở thành những công dân có đạo đức và được trang bị đầy đủ tri thức cho tương lai.

Trong các bài dạy, giáo viên có thể tích hợp, lồng ghép tùy theo mức độ những kiến thức về các ngành nghề, tập quán sản xuất, tập quán văn hóa, trình độ tay nghề, những tiềm năng, lĩnh vực phát triển trong nền kinh tế của đất nước và địa phương. Qua đó, khơi gợi tình yêu quê hương đất nước, tinh thần trách nhiệm tham gia xây dựng quê hương đất nước giàu mạnh. Các môn khoa học xã hội có nội dung gắn bó chặt chẽ với đời sống nên khả năng tích hợp, lồng ghép nội dung hướng nghiệp vào bài học là hết sức phong phú. Những nghề nghiệp liên quan đến nhóm môn này có thể giới thiệu tới học sinh như: Dạy học, nhà nghiên cứu hoặc làm việc trong những ngành pháp luật, kinh tế, văn hóa.

3.2. Giáo dục hướng nghiệp trong dạy học nhóm môn tự chọn khoa học tự nhiên (Vật lý, Hóa học, Sinh học)

Trong trường trung học phổ thông, quá trình dạy và học các môn khoa học tự nhiên là một trong những con đường hình thành, phát

triển khuynh hướng, sở trường của học sinh. Người giáo viên trong khi truyền thụ cho học sinh hệ thống các kiến thức có nhiệm vụ chỉ rõ ý nghĩa của những kiến thức này đối với việc nắm vững các nghề nghiệp phổ biến và quan trọng của nền kinh tế quốc dân. Trong các giờ Vật lý, Sinh học, Hóa học,... học sinh không chỉ có điều kiện quen biết với con người lao động nói chung mà còn là dịp tốt để hiểu biết hơn về phương tiện, quy trình, hiệu quả của quá trình lao động. Sự hiểu biết này có ý nghĩa to lớn đối với việc hình thành thái độ đúng đắn đối với công việc lao động và con người lao động, góp phần định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Thế giới nghề nghiệp liên quan đến các môn khoa học tự nhiên rất phong phú và đa dạng: các ngành nghề về kỹ thuật, sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, chế biến, môi trường và khoa học về con người như Y dược học, thể thao... Theo đó, tùy vào bài học môn học mà giáo viên bộ môn tích hợp giới thiệu cho học sinh.

3.3. Giáo dục hướng nghiệp trong dạy học nhóm môn tự chọn (Công nghệ, Tin học và Nghệ thuật)

Giáo dục hướng nghiệp trong dạy học môn Công nghệ: Nội dung môn Công nghệ trong giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp chú trọng tới những kiến thức tổng quan, đại cương và định hướng nghề về công nghệ thông qua các nội dung về bản chất của công nghệ, vai trò, ảnh hưởng của công nghệ với đời sống xã hội, mối quan hệ giữa công nghệ với các lĩnh vực khoa học khác; các tri thức, năng lực nền tảng phù hợp và kết nối được với các lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ thuộc một trong hai định hướng công nghiệp và nông nghiệp mà học sinh lựa chọn sau khi tốt nghiệp. Sự đa dạng về lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ trong nội dung môn Công nghệ mang lại ưu thế của môn học trong việc lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục hướng nghiệp. Thông qua các chủ đề về lựa chọn nghề nghiệp; các nội dung giới thiệu về ngành nghề chủ yếu thuộc các lĩnh vực sản xuất môn Công nghệ đề cập; các

hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp qua các mô-đun kỹ thuật, công nghệ tự chọn... các thầy cô giáo có nhiều điều kiện giúp học sinh nắm bắt thông tin, đối chiếu năng lực sở thích của bản thân để có thể tự tin và thành công khi lựa chọn ngành nghề kỹ thuật, công nghệ sau khi kết thúc trung học phổ thông.

Giáo dục hướng nghiệp trong dạy học môn Tin học: Trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018, môn Tin học có vai trò quan trọng trong chuẩn bị cho học sinh khả năng tìm kiếm, tiếp nhận, sáng tạo tri thức trong thời đại cách mạng công nghiệp. Công nghệ số là nền tảng tạo phương thức sản xuất thông minh mang tính toàn cầu hóa; là công cụ hiệu quả hỗ trợ biến việc học thành tự học suốt đời. Ở trung học phổ thông, Tin học là môn phân hóa theo 2 định hướng (Tin học ứng dụng và Khoa học máy tính). Khi tiến hành việc dạy cho học sinh tự chọn môn Tin học, giáo viên cần hướng dẫn những học sinh có khả năng, yêu thích tin học, lựa chọn ngành nghề phù hợp với ưa thích, sở trường bản thân và cơ hội việc làm trong tương lai, phù hợp với sự thay đổi nhanh chóng nghề nghiệp trong thời đại công nghệ số và toàn cầu hóa.

Giáo dục hướng nghiệp trong dạy học môn Nghệ thuật: Chương trình giáo dục phổ thông 2018 chỉ rõ: “Giáo dục nghệ thuật góp phần hình thành, phát triển các phẩm chất chủ yếu và năng lực chung cho học sinh”; Giáo dục nghệ thuật được thực hiện thông qua nhiều môn học, trong đó cốt lõi là môn Âm nhạc và môn Mĩ thuật.

1) *Giáo dục hướng nghiệp trong dạy học môn Âm nhạc:* Giáo dục âm nhạc tạo cơ hội cho học sinh được trải nghiệm và phát triển năng lực âm nhạc – biểu hiện của năng lực thẩm mĩ với các thành phần: Thể hiện âm nhạc, cảm thụ và hiểu biết âm nhạc, ứng dụng và sáng tạo âm nhạc; góp phần phát hiện, bồi dưỡng những học sinh có năng khiếu âm nhạc. Những học sinh có sở thích, năng khiếu hoặc định hướng nghề nghiệp liên quan giúp học sinh tiếp tục phát triển các kỹ năng thực hành, mở rộng hiểu biết về âm

nhạc trong mối tương quan với các yếu tố văn hoá, lịch sử và xã hội, ứng dụng kiến thức vào đời sống, đáp ứng sở thích cá nhân và tiếp cận với những nghề nghiệp liên quan đến âm nhạc.

2) *Giáo dục hướng nghiệp trong dạy học môn Mĩ thuật:* Ở cấp trung học phổ thông, Mĩ thuật là môn học được lựa chọn theo nguyện vọng và định hướng nghề nghiệp của học sinh. Nội dung giáo dục mĩ thuật được mở rộng, phát triển kiến thức, kỹ năng mĩ thuật đã hình thành ở giai đoạn giáo dục cơ bản, tiếp cận các nhóm ngành nghề liên quan đến nghệ thuật thị giác và có tính ứng dụng trong thực tiễn; tạo cơ sở cho học sinh được tìm hiểu và có định hướng nghề nghiệp phù hợp với bản thân dựa trên nhu cầu thực tế, thích ứng với xã hội.

3.4. Một số biện pháp quản lý việc lồng ghép, tích hợp giáo dục hướng nghiệp vào môn học tự chọn

Nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của tích hợp giáo dục hướng nghiệp vào môn học tự chọn: Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc định hướng nghề nghiệp vào môn học tự chọn cho mọi lực lượng bao gồm các thành viên trong và ngoài nhà trường để có hiểu biết đúng, có thái độ tích cực ủng hộ cho hoạt động này, từ đó, tuyên truyền rộng rãi tới học sinh và cha mẹ học sinh, tạo ra sự đồng thuận từ trong trường đến cộng đồng nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà trường nói chung, đổi mới quản lý dạy học nói riêng.

Xây dựng và triển khai kế hoạch tích hợp hướng nghiệp vào dạy học các môn tự chọn: Hiệu trưởng phải xây dựng được kế hoạch quản lý việc tích hợp giáo dục hướng nghiệp vào dạy học các môn tự chọn một cách khoa học, hợp lý trên cơ sở tình hình thực tiễn, các văn bản pháp lý liên quan và phát huy được sự tham gia của mọi thành viên, đặc biệt là vai trò của các tổ chuyên môn. Kế hoạch phải có đầy đủ mục tiêu, chỉ tiêu, biện pháp, bước đi và phân công phân nhiệm cụ thể. Cùng với đó là việc theo dõi, đôn đốc nhắc nhở và kiểm tra, đánh giá khoa học

thấy được mức độ thực hiện kế hoạch trong từng thời điểm để có sự điều chỉnh, tác động kịp thời.

Tổ chức tìm hiểu năng khiếu, khuynh hướng nghề nghiệp của học sinh để hướng dẫn cho các em lựa chọn các môn học tự chọn: Đây là công việc rất quan trọng để học sinh tự nhận thức được *năng lực vốn có* của bản thân, giúp các em biết mình là ai (khí chất tâm lý)? mình thích học gì và thích làm nghề gì (sở thích)? mình có khả năng làm gì (năng lực)? nghề ấy có cần thiết cho xã hội hay không (nhu cầu xã hội)? Nhà trường cần tổ chức cho học sinh làm các bài kiểm tra trắc nghiệm, phỏng vấn... một cách khoa học để xác định sở thích, năng lực, nhu cầu của bản thân học sinh. Trên cơ sở đó, tư vấn học sinh lựa chọn môn học phù hợp.

Nâng cao trình độ cho giáo viên bộ môn: Là nhân tố quyết định của bất cứ nền giáo dục nào, trình độ giáo viên có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc giáo dục học sinh. Để giáo

viên bộ môn có thể thực hiện tốt nhiệm vụ lồng ghép, tích hợp nội dung hướng nghiệp vào môn học tự chọn, nhà trường cần chú trọng bồi dưỡng kiến thức về bộ môn, kiến thức về nghề nghiệp liên quan tới bộ môn cùng với việc đổi mới phương pháp, đổi mới kiểm tra đánh giá. Thông qua các hình thức tập huấn, sinh hoạt chuyên môn cấp tổ, cụm chuyên môn liên trường, các thầy cô giáo sẽ được cập nhật, bổ sung, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm, học hỏi lẫn nhau để nâng cao tay nghề.

4. KẾT LUẬN

Việc lồng ghép, tích hợp nội dung hướng nghiệp vào môn học tự chọn sẽ giúp học sinh định hướng được nghề nghiệp và tìm thấy hạnh phúc trong cuộc sống nghề nghiệp. Để quản lý tốt hoạt động này, người hiệu trưởng cần phải thực hiện nhiều biện pháp một cách đồng bộ biến các hoạt động của nhà trường trở thành mối quan tâm chung và thu hút sự góp sức của toàn xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2013), *Tài liệu tập huấn Đổi mới giáo dục hướng nghiệp trong trường trung học*, tài liệu lưu hành nội bộ)
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông- chương trình tổng thể*.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (1981), Thông tư 31/TT ngày 17 tháng 8 năm 1981 của Bộ Giáo dục về hướng dẫn thực hiện Quyết định 126/CP ngày 19/3/1981 của Hội đồng Chính phủ *Về công tác hướng nghiệp trong trường phổ thông và việc sử dụng hợp lý học sinh phổ thông cơ sở, phổ thông trung học tốt nghiệp ra trường*.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*, 29-NQ/TW, 4/11/2013, Ban Chấp hành Trung ương.
5. Trần Bá Hoàn (2006), *Dạy học tích hợp*, Tạp chí Khoa học Giáo dục, số 12, tháng 9.
6. Phạm Văn Khanh,(2012), *Luận án tiến sĩ Giáo dục hướng nghiệp trong dạy học các môn khoa học tự nhiên ở trường trung học phổ thông khu vực trung Nam Bộ*, Đại học Sư phạm Thái Nguyên.